Biện pháp xử lý các bè cá bị mặn, chua, phèn xâm thực

KS. LÊ ỨNG TUYỂN

LTS : Bài viết của ông Lê Ứng Tuyển thật ra chưa chỉ rõ cho người nuôi cá bè một phương pháp bảo vệ bè cá một cách cụ thể, mà chỉ giới thiệu có loại keo chống thấm CTS và chất sơn SB có khả năng chống được các chất mặn, chua, phèn. Bài viết không chỉ ra cách chế tạo các loại chất chống thấm ấy, nên tác dụng còn rất hạn chế. Tuy vậy, chúng tôi cũng xin tóm tắt đăng một vài ý chính, có tính chất giới thiệu để bà con nông dân thấy được khả năng trong việc tìm kiếm giải pháp của vấn đề; khi cần thì có thể đi sâu tìm hiểu thêm.

PTKT

Hiện nay, các công ty và bà con đang phát triển mạnh nghề nuôi cá bè. Tuy vậy, vật tư làm bè cá không ngoài các thứ gỗ hoặc bê tông cốt thép. Giá thành các vật tư này cũng chiếm một phần lớn trong tỷ lệ đầu tư, nhưng qua thời gian ngâm không bao lâu trong nước mặn, chua phèn hoặc phần cấu trúc trên bè bị tác dụng của mưa nắng, môi trường mặn thì rất chóng hỏng: gỗ thì mục nát còn bê tông thì do ảnh hưởng thấm làm phá hoại nhanh cốt thép bên trong. Phá hoại nhanh nhất là các phần thép lộ thiên, chỉ vài tháng có thể bị nước mặn làm han rỉ ngay. Các loại sơn của ta (tốt nhất sơn Bạch Tuyết) cũng chóng hỏng vì cấu tạo loại sơn này bằng chất vô cơ nên dễ bị phá hoại khi bị mặn, chua, phèn tác dụng.

Để tăng tuổi thọ cho các bè làm bằng gỗ, tre lên 7 đến 10 năm trở lại hoặc các loại bê tông cốt thép và thép chống được mặn ăn mòn, phá hoại nhanh,chúng tôi xin nêu một biện pháp xử lý chống ăn mòn, thấm và mặn bằng chất sơn và keo đặc biệt hơn, chỉ cần sơn và phết bọc phía ngoài, bề dày khoảng 0,1-0,2mm (tức 100-200 micron) (dạng như 1 vật nhỏ bị thấm đem bọc một bao ni-lông, hàn kín các mối rồi ngâm trong nước sẽ chịu được một thời gian rất dài, cho đến khi nào bọc nilông bị rách). Đó là chất keo chống thấm CTS và chất sơn SB. Đây là kết quả nghiên cứu thành công của một nhóm nhà khoa học gồm một số Tiến sĩ, Phó Tiến sĩ, kỹ sư về hóa và vật liệu xây dựng đã qua bao nhiêu năm nghiên cứu và thí nghiệm các mặt, nay mới hoàn chỉnh và sản xuất các sản phẩm để phục vụ cho các yêu cầu trong các lĩnh vực nêu trên.

Loại sơn SB và keo chống thấm CTS có các ưu điểm sau:

- Nó bám dính rất tốt trên gỗ, kim loại, bê tông, gạch, đá v.v...
- Loại keo thì chịu được nhiệt độ đến 150^0C không hư hỏng, và loại sơn có thể chịu tác dụng lâu dài ở $t^0 = 300\text{-}400^0$C và nhiều giờ ở t^0: $600\text{-}700^0$C
- Lớp keo này cực kỳ bền vững trong nước mặn, nước phèn và còn bền vững trong acít, kiềm loãng có độ pH từ 0-12, trong nước tiểu, phân chuồng, xăng, nhớt.
- Keo không có mùi vị và không có độc tố (qua thí nghiệm tại viện Pasteur) do đó có thể dùng tráng bể nước, thùng chứa nước mắm, nước tương, nuôi các vật sống không ảnh hưởng v.v... Màu của keo là màu nâu (như véc ni).

Với các loại keo này, chúng tôi đã sử dụng để chống thấm cho các trần nhà mới xây dựng (sàn bêtông cốt thép) ở tầng trên cùng của một số nhà tại Thành phố HCM; các bể dựng nước tương, nước mắm ở Công ty Thủy sản Thành phố; đã được tẩm cho gỗ tạp làm cửa cống nuôi tôm ở vùng nước mặn huyện Cần Giờ (TP.HCM). Kết quả đã được các nơi sử dụng và bà con rất tín nhiệm vì chất lượng rất bền và chi phí rẻ, có thể áp dụng vào việc bảo vệ các bè cá.

Tòa soạn vừa nhận được

BÀN VỀ KHẾ ƯỚC XÃ HỘI

của *J. J. ROUSSEAU*

Do NXB TP. Hồ Chí Minh gởi tặng. Bản dịch công phu; có phụ lục bản dịch của cụ Nguyễn An Ninh. Tòa soạn xin trân trọng giới thiệu đến đông đảo bạn đọc.

Nông nghiệp thành phố HCM 9 tháng năm 1992

Đến nay, các huyện ngoại thành đã thu hoạch xong vụ hè thu và khẩn trương gieo cấy lúa mùa 1992. Ước tính năng suất sản lượng một số cây trồng chính năm 1992 như sau:

1. Cây lúa: Diện tích gieo trồng 80.545 ha, xấp xỉ năm 1991, năng suất bình quân cả năm dự kiến 3,33 tấn/ha. Sản lượng thu hoạch 268.729 tấn tăng 20% so cùng kỳ, đạt 103,3% kế hoạch.

2. Rau các loại: Diện tích cả năm 10.325 ha, năng suất 18,9 tấn/ha sản lượng 195.452 tấn. So cùng kỳ, diện tích giảm 15%, sản lượng giảm 14,5%, đạt trên 84% kế hoạch năm do nông dân chuyển sang trồng lúa và đậu phộng.

3. Đậu phộng : Diện tích gieo trồng: 7.213 ha, năng suất 2,3 tấn/ha sản lượng 16.733 tấn. So cùng kỳ diện tích tăng 16%, sản lượng tăng 31,3%, đạt 119,5% kế hoạch năm.

4. Thuốc lá : Diện tích trồng cả năm 956 ha, tăng 4,9% so cùng kỳ, sản lượng 1.683 tấn giảm 3% so cùng kỳ. Nông dân có khuynh hướng chuyển sang trồng thuốc lá sợi vàng.

5. Cây công nghiệp lâu năm : Diện tích trồng chuối xuất khẩu 1.107 ha (nông trường Nhị Xuân 560 ha , Phạm Văn Hai 267 ha , An Hạ 280 ha). Diện tích trồng cao su 2014 ha (tập trung ở nông trường Phạm Văn Cội và An Phú), dứa 139 ha, dừa 160 ha.

6. Chăn nuôi : Heo xấp xỉ 170.000 con (ước đến 1/10/92). Bò 6550 con (1/4/92), trong đó bò sữa 5206 con. 85,8% tổng đàn bò sữa thuộc hộ gia đình.

7. Lâm nghiệp: Diện tích rừng 1.411 ha trong đó rừng phòng hộ 811 ha, rừng kinh tế 600 ha. Cây phân tán khoảng 3 triệu 20 ngàn cây.

8. Xuất khẩu hàng nông sản chiếm 73% trong tổng kim ngạch xuất khẩu (204/280 triệu USD). Trong đó:

- Hàng nông sản chiếm 45% giá trị kim ngạch tăng 32% so cùng kỳ.
- Hàng hải sản chiếm 27% giá trị kim ngạch tăng 37% so cùng kỳ.
- Hàng lâm sản chiếm 08% giá trị kim ngạch tăng 24% so cùng kỳ.

9. Thuế thu khu vực nông nghiệp: 2,9 tỷ đạt 22,3% kế hoạch.

NTM